TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H□NG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 09-11-2018
V/v ly hôn giữa chị Th và anh T

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Nhàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đắc Nghị và bà Trần Thị Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 09-11-2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 278/2018/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2018 về "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2018/QĐST - HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị Vũ Thị Th, sinh năm 1988 (có mặt).

ĐKHKTT: Thôn K, xã D, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

2. *Bị đơn*: Anh Lê Xuân T, sinh năm 1984 (có đơn xin xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn K, xã D, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, chị Vũ Thị Th trình bày: Chị kết hôn với anh Lê Xuân T trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã D, huyện H, tỉnh Thái Bình vào tháng 12 năm 2009. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận được hơn 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi cọ nhau, hơn nữa

vợ chồng lấy nhau lâu mà chưa có con, mặc dù vợ chồng cũng đi chữa trị nhiều nơi nhưng không có kết quả. Mâu thuẫn căng thẳng, chị về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 4 năm 2014 và vợ chồng cũng sống ly thân từ đó đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh T không còn, chị đề nghị Toà án nhân dân (TAND) huyện H giải quyết cho chị được ly hôn anh T.

Về nuôi con chung, chia tài sản và nợ chung: Không có.

Tại biên bản lấy lời khai các ngày 05-10-2018 và ngày 24-10-2018, anh Lê Xuân T trình bày: Về hôn nhân: Anh và chị Vũ Thị Th kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện H, tỉnh Thái Bình vào tháng 12 năm 2009. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do vợ chồng tính tình không hợp, vợ chồng không bảo ban được nhau, hơn nữa vợ chồng lấy nhau mà chưa có con, mâu thuẫn căng thẳng chị Th về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 4 năm 2014 và vợ chồng cũng sống ly thân từ đó đến nay. Nay chị Th khởi kiện ly hôn anh, quan điểm của anh là mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng, anh muốn Tòa án hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ. Nếu chị Th cương quyết ly hôn anh, anh cũng đành chấp nhận. Về nuôi con chung, chia tài sản và nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa, trước khi Hội đồng xét xử nghị án, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xử cho chị Th được ly hôn anh T; Về nuôi con chung, chia tài sản chung và nợ chung: Không có; Về án phí: Chị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện H nhận định:

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Chị Vũ Thị Th khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Lê Xuân T, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện H, tỉnh Thái Bình.

[3] Bị đơn là anh Lê Xuân T có đơn xin xử vắng mặt, vì vậy Tòa án mở phiên tòa xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] *Về hôn nhân*: Chị Vũ Thị Th kết hôn với anh Lê Xuân T là do đôi bên tự nguyện tìm hiểu, có đăng kí kết hôn tại UBND xã D, huyện H, tỉnh Thái Bình vào tháng 12 năm 2009, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do vợ chồng tính tình không hợp, hơn nữa vợ chồng lấy nhau lâu mà chưa có con. Mâu thuẫn căng thẳng, chị Th về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 4 năm 2014 và vợ chồng cũng sống ly thân từ đó đến nay. Hội đồng xét xử thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Th và anh T đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt đ- ợc, cần xử cho ly hôn giữa chị Th và anh T là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[5] *Về nuôi con chung*: Không có.

[6] *Về chia tài sản, nợ chung:* Không có.

[7] *Về án phí*: Chị Th phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của UBTVQH về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Cho ly hôn giữa chị Vũ Thị Th và anh Lê Xuân T.

2. *Về nuôi con chung, chia tài sản và nợ chung:* Không có.

3. *Về án phí*: Chị Vũ Thị Th phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Th đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005489 ngày 04-10-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình, chị Th đã nộp đủ tiền án phí.

Chị Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã Ký)

Trần Thị Nhàn

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Lưu tại UBND xã D;
- Lưu hồ sơ.